

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2024
thành phố Buôn Ma Thuột

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 (Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018);

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột; Quyết định số 994/QĐ- UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột; Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 07/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về danh mục dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2024; Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung, điều chỉnh danh mục dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2024; Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định 200/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Xét đề nghị của UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 17/10/2024, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 435/TTr-STNMT ngày 16/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 200/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 với một số nội dung như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột

1.1. Điều chỉnh, bổ sung tên công trình, dự án Di tích lịch sử Đài tưởng niệm Liệt sỹ Mậu Thân 1968, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột; Hạng mục: Sửa chữa, tôn tạo khu mộ tập thể Liệt sỹ tại Km7

- Diện tích: 0,08 ha

- Địa điểm: Tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.2. Điều chỉnh, bổ sung diện tích công trình, dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư tại phường Tân Lập (thuộc khu đô thị mới Đồi Thủy Văn và Trung tâm Thể dục thể thao)

- Diện tích: 24,30 ha

- Địa điểm: Tại phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.3. Điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Buôn M'Ê - Buôn niêng (giai đoạn 1)

- Diện tích: 1,90 ha

- Địa điểm: Tại các xã Hòa Phú, Hòa Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.4. Điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án Trụ 20 (Điều chỉnh) thuộc Dự án Trạm biến áp 220 Kv Krông Ana và đấu nối

- Diện tích: 0,01ha

- Địa điểm: Tại xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.5. Điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án Nhà ở xã hội km 4-5, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột

- Diện tích: 0,39 ha

- Địa điểm: Tại phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.6. Điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk

- Diện tích: 0,30 ha

- Địa điểm: Tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột.

1.7. Điều chỉnh, bổ sung vị trí công trình, dự án Hồ thủy lợi Ea Tam (Giai đoạn 1+2: Hạ tầng quanh Hồ thủy lợi Ea Tam)

- Diện tích: 9,20 ha

- Địa điểm: Tại các phường Tự An, Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột.

Vị trí, ranh giới, diện tích các công trình, dự án nêu trên được xác định theo Bản đồ điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột kèm theo.

2. Điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Buôn Ma Thuột được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 200/QĐ-UBND ngày 23/01/2024

2.1. Phân bổ diện tích các loại đất

Tổng diện tích tự nhiên: 37.709,64 ha. Trong đó:

- Đất nông nghiệp: Điều chỉnh từ 28.474,08 ha thành 28.474,07 ha, giảm 0,01 ha

- Đất phi nông nghiệp: Điều chỉnh từ 9.160,98 ha thành 9.161,38 ha, tăng 0,40 ha;

- Đất chưa sử dụng: Điều chỉnh từ 74,58 ha thành 74,19 ha, giảm 0,39 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2.2. Kế hoạch thu hồi các loại đất

Tổng diện tích thu hồi đất: Điều chỉnh từ 505,96 ha thành 511,17 ha, tăng 5,21 ha. Trong đó:

- Đất nông nghiệp: Điều chỉnh từ 433,72 ha thành 438,93 ha, tăng 5,21 ha;

- Đất phi nông nghiệp: 72,24 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

2.3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất

- Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp: Điều chỉnh từ 207,72 ha thành 207,73 ha, tăng 0,01 ha.

- Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở: 5,96 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

2.4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng

Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng: Điều chỉnh từ 7,46 ha thành 7,85 ha, tăng 0,39 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

3. Các nội dung khác không thay đổi, thực hiện theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

- Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột, danh mục công trình, dự án sử dụng đất phân bổ theo địa bàn hành chính cấp xã theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về vị trí, ranh giới, diện tích đề nghị điều chỉnh danh mục công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 được phê duyệt. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất chỉ giải quyết đối với các trường hợp đã thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tăng cường thanh tra, kiểm tra đất đai, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Buôn Ma Thuột về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 31/01/2025** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, CN, KT;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NNMT (H. 06b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn